

Bài 149. Kinh Tăng Chi | Chương Năm pháp | Phẩm Cự Túc Giới (tt) | Sư Giác Nguyên giảng 01/01/2019

Xin chào đại chúng. Hôm nay chúng ta học bài Kinh 254.

Bài kinh này có nội dung mình đã học rồi, tức là nhắc lại năm thứ ích kỷ. Tôi nhắc sơ thôi.

Ích kỷ về trú xứ

Ích kỷ về trú xứ là không chia sẻ không gian cư trú của mình cho ai hết. Mình sợ sẽ bị chận chội, sợ phải chia sẻ những tiện nghi, chia sẻ sự tĩnh lặng.

Tôi phải nói rõ chuyện này. Dĩ nhiên có trường hợp chúng ta phải từ chối nếu xét thấy chuyện nhận người, thêm người sẽ ảnh hưởng đến việc tu tập của mình. Còn nếu chúng ta từ chối chỉ vì lý do e ngại chia sẻ không gian thoải mái, chia sẻ điều kiện sinh hoạt thì không nên. Nếu vì vậy thì chúng ta biết rất rõ chúng ta sẽ mắc vào tính ích kỷ về trú xứ.

Ích kỷ về gia đình

Thứ hai, về gia đình. Hôm qua tôi có giải thích chữ “kula”, đây là mình ích kỷ trong tình cảm xã hội, trong các mối quan hệ, mình không muốn chia sẻ cho ai hết.

Nghe, nhớ rõ: chữ “gia đình” trong đây từ chữ “kula” phải hiểu về những quan hệ xã hội. Thí dụ như mình có một người bạn thân, bây giờ mình không vui khi người bạn thân đó vui với người khác, thân với người khác.

Hoặc mình là người xuất gia, mình không muốn học trò, đệ tử, đàn tín, người hộ trì của mình dòm ngó qua vị khác.

Cách đây vài hôm tôi có biết một chuyện như vậy. Có một vị sư lớn tuổi đến thăm một gia đình đàn tín hộ trì lâu năm. Vị đó trong suốt nhiều ngày liên tục không được

an lạc. Gia đình thì cũng ngạc nhiên, thậm chí cũng phiền lòng khi thấy vị này có những thái độ không được bình thường. Sau đó thì gia đình mới phát hiện ra là gia đình đã kể cho vị này nghe quá nhiều về những công đức mà gia đình mới làm được. Mà đã nói công đức mới làm được nghĩa là khi kể với vị này, những đối tượng được nhắc đến không phải là vị này. Chỉ vậy thôi mà khiến cho một vị sư lớn tuổi rất là khổ tâm.

Cách đây không lâu tôi cũng biết một vài chuyện tương tự vậy ở người cư sĩ. Có nghĩa là mình thân với ai, mình không được thoải mái, an lạc khi mình biết người đó có thêm bạn khác ngoài mình. Tức là tình cờ mình phát hiện ra là bạn đó đêm hôm chat, alo tâm sự với người khác. Người kia hồn nhiên họ kể mình nghe, nhưng chính mình chịu không nổi. May là đồng phái đó. Nếu mà là tình cảm nam nữ thì còn chết nữa.

Cho nên năm điều này rất quan trọng chứ không phải nghe qua cho biết đâu quý vị. Mà nó chính là vấn đề cốt lõi trong đời sống của chúng ta.

Thứ nhất, chúng ta không có đủ rộng rãi, không đủ từ tâm chia sẻ không gian cư trú với người khác.

Thứ hai, không đủ cảm thông, không đủ độ lượng để có thể chấp nhận chuyện chia sẻ quan hệ xã hội với người khác.

Xan tham lợi dưỡng

Thứ ba là xan tham lợi dưỡng, tức là ích kỷ về vật chất. Tức là không chịu chia sẻ, san sẻ những thứ vật chất mình có cho người khác, từ lon sữa, gói cà phê, viên kẹo, cái bánh, khăn tắm, cục xà phòng, v.v.

Trong room này chắc cũng có nhiều vị chắc từ nhỏ tới lớn sống trong môi trường bơ sữa, nhưng lựa, các vị không hiểu cái này. Các vị cũng sẽ ngạc nhiên là vì đâu trên đời này lại có người hẹp hòi như vậy.

Tôi cũng xin thưa, cái hẹp hòi này đến từ nhiều nguyên nhân lắm quý vị.

Một là bản tánh nhiều đời cố hữu đã là như vậy. Chỉ thích nắm, thích cầm chớ không thích buông.

Thứ hai là trong hiện tại, do cái xuất thân, do hoàn cảnh môi trường, điều kiện sinh trưởng, mình từng trải qua một gia cảnh bần hàn. Hoặc mình từng trải qua khốn khó, túng thiếu mọi bề. Nên bây giờ qua cơn thắt ngặt, ngặt nghèo, túng quẫn rồi thì nỗi ám ảnh túng thiếu kia nó vẫn tiếp tục ám ảnh chúng ta. Chúng ta rất ngại khi phải chia sẻ vật chất cho người khác.

Lẽ ra một người tin Phật, học Phật và tu Phật thì phải dứt khoát hiểu được cái này: mình ăn thì hết mà người ăn thì còn. Phải tin như vậy.

Thứ hai là niềm vui người nhận nó luôn luôn ít hơn niềm vui của người cho. Nói theo trong kinh, phải là người có túc duyên sâu dày mới cảm, mới hiểu, mới chấp nhận cái điều nghe qua có vẻ nghịch lý này. Bởi vì người phải có cái sự hàm dưỡng lâu ngày, lâu năm, thậm chí lâu đời, nhiều kiếp thì họ mới có được niềm vui khi chia sẻ được cho người khác.

Ngược lại, nếu bản thân mình thiếu hàm dưỡng ngay trong đời này lẫn trong kiếp quá khứ, thiếu hàm dưỡng, thiếu tu tập, thiếu trau giồi, thiếu giồi mài, rèn giũa thì cái thói quen cầm nắm, không chịu buông bỏ nó lớn lắm.

Cho nên ở đây có ít nhất hai lý do mà chúng ta không có đủ hào sảng để mà chia sẻ, san sẻ vật chất cho người khác.

Một là khuynh hướng, bản tính tâm lý nhiều đời, nhiều kiếp.

Thứ hai là do hoàn cảnh sống hiện tại, chúng ta từng trải qua một bối cảnh cơ hàn, túng quẫn nào đó, để rồi bây giờ chúng ta rất là e ngại chia sẻ cho ai.

Vì nhiều lý do. Một là cứ bị ám ảnh là cho ra rồi mai mốt mình cần tính sao? Rồi cũng có trường hợp mình ngại san sẻ là vì mình thích nhìn cái xấu của người khác. Mình thấy người này đâu có đáng để mình cho. Người này đâu có tu hành gì đâu. Người này đâu có đức hạnh gì đâu. Người này để lại cho mình một ấn tượng xấu nào đó trong quá khứ. Người này từng có ác ý, ác cảm với mình, bla bla bla...

Nói chung là mình nghĩ ra đủ cách để mình không chia sẻ. Chớ đừng nghĩ rằng: tôi là người rộng rãi thì tôi không mắc vào cái này. Không phải.

Có hai trường hợp: một là tiếc của, không cho. Hai nữa là lòng dạ hẹp hòi, không cho. Nhớ nhé. Cái này quan trọng lắm!

Và tôi cố ý nhắc đi nhắc lại bài kinh này bởi vì lát nữa đây chúng ta sẽ thông qua một loạt kinh có nội dung này, và tôi không giảng nữa. Tin vui cho ngày hôm nay là chúng ta bằng mọi giá sống chết cũng phải khép lại chương Năm. Nghĩa là chúng ta bắt đầu học qua phần Sáu pháp. Còn loạt Năm pháp này là phải kết thúc ngày hôm nay.

Ích kỷ về tiếng tăm

Ích kỷ về tiếng tăm, trong đây gọi là xan tham tán thán. Nghĩa là mình không muốn ai, mình không thấy vui khi người khác cũng có tiếng tăm như mình, đặc biệt người đó hình như có vẻ kém mình, nhờ mình mà có được, nên mình không chịu nổi.

Mình không vui khi thấy người khác được thiên hạ biết tới, đồng thời mình cũng không sẵn sàng cho người khác dựa lưng mình.

Sẵn đây tôi xin hỏi những vị trong room còn nhớ những cặp phiên nào mà tôi nhắc hay không?

Các cặp phiên nào: dục ái và sân; hôn trầm và thụy miên; ganh tị và bòn xén.

Còn cái không phải phiên nào như hỷ, ưu là một cặp.

Khổ - lạc là một cặp.

Tại sao phải kể như vậy? Vì mai một sẽ có lúc quý vị gọi thầm tên tui mà cảm ơn sự nhắc nhở này. Khi quý vị học về A-tỳ-đàm thì Tam thiên trừ được cái hỷ. Trong lúc trú thiên thì trừ hỷ. Mà xả thiên, cái ưu của mình cũng được giảm, bởi hỷ - ưu là một cặp.

Tứ thiên trừ được lạc lúc trú thiên, nhưng đối với khổ, vị ấy cũng dứt. Khổ - lạc là một cặp. Hỷ - ưu là một cặp. Có nghĩa là vui - buồn là một cặp. Sướng - khổ là một cặp. Thích - ghét là một cặp. Hôn thụ, hôn trầm và thụ miên, làm biếng, buồn ngủ, là một cặp.

Ganh tị - bõn xẻn là một cặp, cho nên Tu-đà-hoàn không còn ganh tị mà cũng không còn bõn xẻn. A-na-hàm không còn dục ái và sân. Tư-đà-hàm giảm nhẹ dục ái và sân. Phải nhớ cái đó, nó đi cặp cặp.

Đặc biệt có chuyện rất lớn mà bà con phải nhớ, đó là định nghĩa về ganh tị và bõn xẻn. Bõn xẻn, bủn xỉn, là không muốn mình mất cái gì. Còn ganh tị là không muốn người ta được cái gì. Nhớ nghe. Cái đó quan trọng!

Dục ái và sân là một cặp, cái này cũng quan trọng lắm. Đối với hành giả, nếu thấy mình dốt quá dốt thì những cái này phải xăm lên người. Tôi nói thiệt chớ không phải đùa. Khi mình còn thích quá nhiều thì mình sẽ còn lại rất nhiều cái bất mãn. Đó là một cái luật. Thích nhiều thì bất mãn nhiều. Bất mãn chính là tâm sân.

“Sân” trong A-tỳ-đàm định nghĩa rất rộng. Giận hờn là sân. Sợ hãi là sân. Tiếc nuối, ghen tuông là sân. Chớ nhiều người nghe tâm sân chỉ tưởng ghét, giận mới là sân. Không phải. Hiểu vậy là hẹp lắm. Cũng giống như thực vật là bao la mà mình chỉ tưởng chỉ có rau muống, rau lang mới là thực vật thôi thì cái hiểu đó quá hẹp.

Người ta nói một nửa sự thật đã là sự dối trá mà. Nhiều khi nó đúng nhưng mà nó thiếu quá thiếu thì cũng kể là sai. Nhẹ nhẹ thì còn cảm thông, còn diên khuyết, chớ

thiếu nặng quá thì kể là sai.

“Sân” đây mình phải hiểu nó là ganh tị, bủn xỉn, tiếc nuối, sợ hãi, hờn giận... tất cả những cái đó đều là sân hết. Quý vị còn thích nhiều thì còn bất mãn nhiều. Bất mãn đây gồm cả sợ hãi nữa.

Hôm qua mình có học bốn hạng người lúc chết khó nhắm mắt. Một là ác quá nhiều và thiện quá ít. Thứ hai là ái luyện, đam mê quá nặng trong thân xác này. Ba là quá đam mê trong hưởng thụ năm trần, thích nghe, ngửi, nếm, đụng, tùm lum hết. Thứ tư là còn những hoài nghi, hoang mang về giáo pháp mà chưa được giải tỏa.

Trong bốn điều đó, hai điều trên là đam mê hưởng thụ vật chất, ái luyện thân xác. Anh còn quá nhiều những đam mê đó thì ngày anh đi, dứt khoát là anh có sợ hãi. Sợ cái gì? Sợ mất. Mất cái gì? Mất rồi tiếc nuối các thứ mà anh để lại đằng sau và bên ngoài cái áo quan của mình.

Bữa nay tôi nói lại chuyện này, giảng kỹ phần này thì một loạt kinh sau mình chỉ nhắc sơ mà không cần giải thích nữa, nghe.

Năm cái ích kỷ

Tại sao năm cái ích kỷ này Đức Phật gọi là quan trọng? Bởi vì một người có tu tập đàn hàng, có hiểu biết, có nhận thức đàn hàng về Tứ Đế, về Bát Chánh Đạo, về Tứ Niệm Xứ. Hiểu biết và có hành trì thì dứt khoát người đó không thể nào vướng kẹt trong năm cái bủn xỉn này được.

Sẵn đây tôi giảng luôn cái thứ năm.

Cái xan tham pháp ở đây là cái ích kỷ, không sẵn lòng chia sẻ cái biết Phật pháp của mình cho người khác. Sợ rằng nó biết rồi nó bằng mình. Nó biết rồi nó sẽ được cái này cái kia. Hoặc là mình phải biết hơn nó, mình mới làm thầy, làm đại ca của nó được, nó gặp mình nó giở nón cúi đầu được. Cho nên không được. Còn tính đó là còn chưa khá.

Chúng ta nhớ, ngọn lửa sẽ sáng hơn, sẽ ấm hơn khi nó được san sẻ sang những ngọn đèn khác, những đồng củi khác. Chớ nếu nó cháy một mình trong đêm tối cuộc đời thì sớm muộn gì nó cũng tắt một mình nó. Sức nóng, hơi ấm và ánh sáng của nó cũng rất là mỏng, rất là yếu, rất là nhỏ, bé mọn.

Tôi nhắc lại, một người có hiểu được Phật pháp căn bản, có hành trì Phật pháp căn bản thì dứt khoát, đương nhiên, dĩ nhiên, hiển nhiên, mặc nhiên là sẽ bào mòn, giảm bớt; và nếu chứng Thánh thì dứt hẳn năm căn.

Có nhiều người bị bệnh mà tôi tạm gọi là bệnh A-tỳ-đàm, cứ khư khư ôm chặt mấy con số, thí dụ 15, 18, 23, 41. Rồi khư khư ôm chặt mấy chi pháp mình đã học, thí dụ như tâm tham gồm có mấy, tham gồm có tà kiến, ngã mạn, tham phần hay tham ngã mạn, còn sân thì là tật đổ. Đó là học theo trong sách.

Từ chỗ ôm chặt bài học đó, mình không có ngờ được là năm cái bunn xin này nó là đại diện, nó là tiêu biểu, nó là bao trùm tất cả những phiền não khác. Gồm như vậy đó. Tôi biết những người học A-tỳ-đàm nghe cái này là nhảy dựng lên, nói: “Sư nói vậy tôi không chấp nhận, bởi bunn xin nó là tâm sân mà sao sư nói nó bao trùm?”

Dạ thưa, tâm sân là nói theo chân đế, nói theo A-tỳ-đàm. Nhưng năm cái bunn xin này nó là tục đế chớ không phải đơn giản là chân đế không. Nó bao trùm luôn cả cái tục đế. Mà hể nói đến tục đế thì năm cái bunn xin này nó bao trùm tất cả phiền não khác. Trong room có hiểu cái này không ta?

Nếu nói theo chân đế thì “sân” chỉ là sân thôi. Chớ nếu nói theo tục đế thì năm cái bunn xin này nó phải bao trùm tất cả những cái phiền não khác.

Thí dụ như tại sao mình bôn xên, mình bunn xin về trú xứ? Tại sao mình không sẵn lòng chia sẻ chỗ ở mình cho người khác? Trong đó có cả vừa tham, vừa sân, si đương nhiên có mặt rồi.

Rồi tại sao mình không sẵn lòng chia sẻ cái quan hệ xã hội cho người khác? Trong đó có cả tham, cả sân nữa. Tham nghĩa là mình “muốn” cái đó. Rồi tiếp theo là mình “không muốn người khác được cái đó”. Như vậy là có tham, có sân. Mà hễ có tham, có sân thì đương nhiên ông “si” ổng núp lùm nằm ở dưới.

Cho nên học chân đế phải học luôn cái tục đế. Học Tạng A-tỳ-đàm thì, con lạy các bố, học luôn Tạng Kinh, học luôn Tạng Luật. Chớ còn mà khư khư, khư khư...

Tôi nói trên đời này có hai hạng Phật tử mà tôi “sợ”. Sợ đến mức mà tôi dùng cái chữ rất là kỳ, đó là chữ “teo” đó.

Một là không chịu học giáo lý, mình không biết đường đâu mình giảng. Giảng mà cứ vừa chạm một chữ là phải giải thích. Tôi ngán cái hạng thứ nhất không học này.

Cái hạng thứ hai tôi teo hơn, đó là học ba mớ. Nó đã khư khư rồi bỏ không được. Có nghĩa là khi mình giảng cho họ, vừa giảng cái mới mà phải chỉnh cái cũ cho họ. Cho nên nếu phải lấy học phí thì cái nhân vật học ba mớ này mình phải lấy học phí gấp đôi. Mình dạy nó cái mới mà mình phải chỉnh nó cái cũ nữa. Trong khi cái tên dốt đặc đồng ý là nản thiệt, nhưng ít ra mình chỉ giảng nó cái mới thôi.

Bởi vì nó là tờ giấy trắng, mình chỉ viết cái mới lên đó thôi. Còn tờ kia là tờ giấy đã bị ố, bị lem, bị viết tằm bậy trên đó rồi. Cho nên mình muốn viết cái mới, mình phải bôi cái cũ đi mới viết chồng cái mới lên.

Mà tôi nói cái đó không phải tôi nói tâm tình của tôi, mà là tôi đang nói về chuyện của quý vị, nhe. Phải thường xuyên xem lại coi cái biết của mình có đúng cái biết mà Đức Phật đã dạy trong Trung Bộ hay không.

Bài Kinh Xà Dụ, Kinh Ví dụ con rắn, trong Trung Bộ Ngài dạy rất rõ là có nhiều kiểu học giáo lý:

Kiểu thứ nhất là học giáo lý để tích lũy kiến thức như là người giữ kho.

Kiểu thứ hai là học để mà tu tập.

Kiểu thứ ba là học kiểu người bắt rắn. Nghĩa là học mà đưa mình vào tình thế nguy hiểm. Ngày xưa mình đâu ngã mạn dữ dội, đâu có tật cãi dữ dội. Bây giờ học ba mớ rồi tự nhiên nó nảy ra cái chấp. Ai nói không giống như cái biết cạn cợt của mình thì người đó là sai. Thế là mình dẫu mở lên cái banh xác. Như vậy cái hiểu của mình nó đã có vấn đề với bản thân mà lại là cục phiền cho người khác nữa.

Cho nên 5 ông bunn xin, 5 ông thầy ích kỷ này nè rất là độc. Độc lắm! Mình nhìn một người mà có mấy cái này là mình biết đạo lực của họ, sức tu của họ đang có vấn đề rất nặng. Rất rất nặng, phải nói rõ như vậy. Người cư sĩ hay vị xuất gia mà dính vào 5 cái này, hoặc 2/5, hoặc 3/5, 4/5 hay 5 toàn tập, thì coi như đạo nghiệp người đó có vấn đề rất nặng.

Vì sao? Vì anh đã hiểu gì về Bốn Đế? Anh đã hiểu gì về Tứ Niệm Xứ? Anh đã hiểu gì về Uẩn, Xứ, Giới để rồi bây giờ đâu không là Thánh, dứt sạch cái này, nhưng ít ra so với người bình thường, anh phải mài mòn được bao nhiêu phần trăm, dầu cái mòn ấy chỉ ở mức tương đối thôi. Tắt thở rồi qua đời sau, kiếp khác thì tình hình nó sẽ khác đi. Nhe.

Ít gì ngay bây giờ anh phải bào mòn, làm cho nó giảm nhẹ ít nhiều. Chớ còn biết đạo cho nhiều, ngồi thiền cho nhiều, tụng niệm cho nhiều, mà 5 cái này ở anh vẫn y chang như thuở nào chưa biết Phật thì coi như là chưa khá. Bởi vì cái hiểu của anh có vấn đề, và cái hành trì của anh dứt khoát có vấn đề. Nhớ cái đó, rất là quan trọng!

Phạm hạnh

“Này các tỳ kheo, do cắt đứt 5 cái ích kỷ này thì phạm hạnh được tu tập, được thực hiện”. Ngài kể 5 cái đó. Bây giờ các vị mới tin 5 cái này quan trọng cỡ nào.

Ngài nói toàn bộ phạm hạnh, toàn bộ đạo nghiệp của người tu Phật là có nhiều cách nói, có nhiều cách trình bày, nhưng ở đây Ngài không nhắc cái gì hết, Ngài chỉ nói:

toàn bộ đời sống phạm hạnh, toàn bộ hành trình giải thoát chỉ nằm ở chỗ mình có bỏ được 5 cái này hay không.

Ở đây Ngài không hề nhắc đến gọi là Bát Chánh Đạo, Tứ Niệm Xứ, không hề. Ngài chỉ nói 5 cái này. Bỏ được 5 cái này là đắc tới đâu luôn. Câu “đắc tới đâu” không phải do tôi mà cũng là Ngài nói.

Chúng ta đọc tiếp bài Kinh 256: Bỏ được 5 cái này là vị ấy có thể chứng được thiên. Cũng là 5 ông thầy đó nữa. Rồi, tiếp theo 257 cho đến 263, Ngài nói rằng bỏ 5 cái đó là có thể đắc thiên được, đắc Đạo quả được, có đúng vậy không? Các vị coi kỹ lại coi có đúng là Ngài nói hay tôi nói.

Ngài dạy bỏ 5 ông thầy đó thôi là đắc tới đâu luôn. Đắc từ Sơ, Nhị, Tam, Tứ thiên. Đắc luôn Tu-đà-hườn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán. Năm cái này nó độc hơn vẹt xiêm. Độc lắm!

Bởi vì anh còn thích quá nhiều, cho nên anh mới còn tiếc nuối, bủn xỉn. Chớ anh không còn thích thì lấy gì anh tiếc, lấy gì để siết chặt, ôm ghì? Anh phải còn thích dữ lắm. Mà cái thích đó từ đâu ra? Là do anh thiếu nhận thức đúng đắn, chín chắn về Uẩn, Xứ, Giới, Đế. Anh tuyệt nhiên không biết gì về bản chất sáu căn, sáu trần.

Tôi chỉ nói nhẹ một chuyện thôi. Mọi thứ do duyên mà có, có rồi phải mất. Do duyên mà có là sao? Mình mang thân người, câu này nhiều nghĩa lắm, tôi lấy vài khía cạnh thôi, là mình mang thân người thì mình sẽ có sở thích, cái chỗ thích chỗ ghét mình không giống con thú. Đó là một.

Nói sâu hơn, mình là người châu Á, là người Việt, cái thích của mình không giống người Âu Mỹ. Mình dân Việt Nam mà dân miền Tây thì sở thích của mình không giống dân miền Trung, miền Bắc. Rồi dân miền Tây mà có tiền thì cái sở thích nó khác với dân không có tiền. Coi như càng về sâu, mình thấy cái thích, cái ghét của mình là do duyên, do các duyên.

Rồi có những loài thích ăn phân, thích ăn xác thối. Có những loài thích liếm máu tươi. Có những loài như con người phải nấu nướng thơm phức, gia vị hành tỏi mình mới ăn được. Chén đĩa phải sạch sẽ, có bàn có ghế, có ánh sáng, có thông thoáng, có nắng có gió mình mới ngồi ăn được. Chờ bây giờ ngồi chèm bẹp ở sàn bếp lầy lầy, nửa sinh nửa phân gà, mình ăn nổi hay không?

Điều đó cho thấy toàn bộ vũ trụ này chỉ nằm trong 6 căn, 6 trần. Mà 6 trần ấy nó gồm những thứ mình thích và ghét. Mà cái thích của thằng Tèo không giống cái thích của thằng Tý. Vì sao? Vì duyên nghiệp quá khứ, trình độ, môi trường hoàn cảnh sinh trưởng hiện tại của hai thằng không giống nhau.

Chúng ta là một phụ nữ thời đại này, chúng ta mơ ước có một túi Vichy, có một túi LV, có cặp mắt kính Vichy, có chai dầu thơm hiệu Bvlgari, bla bla bla... thì mình thấy đó là sành điệu. Nhưng chúng ta có biết rằng một người phụ nữ Campuchia mà ở vùng sâu vùng xa, họ có biết khi gì mấy thứ đó đâu. Họ chỉ mong có chai dầu khuynh diệp để khi trái gió trở trời, khi ở cữ sinh con thì có cái để bôi, để xức cho mẹ, cho con. Các vị thấy chưa? Họ chỉ mong bấy nhiêu, còn ngoài ra họ không biết cái gì hết.

Cho nên Phật pháp thì bao la mà ở chỗ này, khi nói 5 pháp bún xin thì chỉ nói một chuyện thôi. Mình chỉ cần nhớ thế này:

“Những thứ mà ta ôm ấp thật ra giá trị nó rất là tương đối”.

Mang thân người, trong điều kiện này, trong hoàn cảnh này, bối cảnh này thì chúng ta mới thích, mới quý nó. Nhưng chỉ cần tắt thở một cái, hoặc bây giờ vì hoàn cảnh sống nó đưa mình trôi giạt về một phương trời khác, thì những cái mình thích này nó không còn nữa. Vì khi nó không còn là nhu cầu thì nó không còn là sở thích nữa. Tin tôi đi.

Và dân thương mại, dân kinh tế cũng đồng ý cái đó. Có cung mới có cầu, cầu với cung nó đi chung. Khi mình có cầu mình mới nghĩ tới chuyện cung. Khi mình có đam

mê, có thích thú thì mới có nhu cầu, từ đó mới nảy ra kiếm tìm, rồi bảo trì, gìn giữ, tích lũy. Còn khi mình không thích thì làm gì có nhu cầu kiếm tìm và

Bảo quản, bảo trì, quý vị? Các vị nghĩ lại dùm tôi, nếu mình không thích thì lấy cái gì để mình đi kiếm tìm rồi bảo trì, tích lũy? Mà cái thích đó ở đâu ra?

Tôi đã nói một tý lần rồi. Cái thích đó là do tiền nghiệp quá khứ nó đẩy mình trôi về cái góc nào trong gầm trời này. Rồi khuynh hướng tâm lý cộng với điều kiện sống, ba cái này mới tạo ra chuyện mình thích này, ghét kia.

Vì không hiểu được những điều rất đổi căn bản này nên chúng ta mới vùi sâu, cắm chặt trong những thứ mình sở hữu. Nhiều thứ nó không ra cái gì hết.

Tôi nhớ một ông người Việt Nam nói một câu về đồ cổ, tôi không chấp nhận được, mà ngẫm ngẫm lại thẳng chả có lý. Chả hỏi tôi:

“Sư biết đồ cổ là gì không? Đồ cổ là mua của thằng chán và bán cho thằng thèm!”

Nghe nó hơi nặng, nghe thẳng chả hạ bệ giá trị đồ cổ mình nghe cũng sốc. Nhưng mà nghĩ thẳng chả nói đúng. Đồ cổ là mua của thằng chán, bán cho thằng thèm.

Tức là cái bình cổ đó sút quai, mất nắp, có cái bị long, bị rơi. Thằng Tèo nó đem ra chợ trời, thằng Tý nhìn cái đó, nó lật cái đáy ấm nó coi, nó đọc cái giống gì ở đó hổng biết, mà nó biết đây là cái ấm nhôm coi như của cái hãng gì đó của Tây, mà nó sản xuất trước Đệ nhị Thế chiến. Loại ấm này bây giờ không còn nữa.

Bây giờ về mình xài không được, nhưng treo ở góc nhà, chiều chiều kê cái bàn nhỏ nhỏ, pha bình cà phê, bình trà ngồi uống, ngó cái bình mà trước Đệ nhị Thế chiến nó cũng sướng. Bởi vì cả cái trời quá khứ xa xưa lần theo cái ấm đó bỗng nhiên trở về đây ập trong không gian chật hẹp của mình, sướng vô kể. Các vị hiểu chưa?

Đó, mình hiểu: “Ồ, thì ra những thứ vốn dĩ mình đam mê đắm đuối nó chẳng là khi mớ gì hết. Nó đến từ những quy ước, những giá trị mặc định, ước lệ của xã hội. Rồi

đính kèm theo đó là sở thích và khuynh hướng tâm lý, trình độ văn hóa, trình độ thẩm mỹ, trình độ thưởng thức, thị dục của mình. Cộng một đồng đó lại nó mới ra chuyện là cái món đó có cần đem về nhà hay không.”

Các vị có hiểu kịp chưa?

Chính vì xé banh phanh đề tài đó ra mình mới thấy: “Ồ, thì ra có nhận thức ngon lành thì mới dẫn đến hành trì ngon lành.” Mà nhận thức nghèo nàn quá, thí dụ năm cái này mà mình hiểu nghèo quá, mình đâu có thể tưởng tượng được năm ông này là năm cái lực cản phải nói cực kỳ hoành tráng và quy mô đối với con đường đạo nghiệp của mình.

Khi mình hiểu nó dễ sợ như vậy: “Ồ, thì ra nó lớn chuyện chứ không phải không!” Làm ơn hiểu dùm.

Tiếp tục, từ bài kinh 264 y chang như vậy nhưng có thay thế một chút. Nghĩa là thay vì Ngài kể năm cái bunn xin thì Ngài thay thế hai cái bunn xin sau cùng bằng cái pháp vong ơn, không nhớ ơn và không chịu trả ơn.

Vong ơn và không trả ơn

Lại một lần nữa, chúng ta phanh phui ra một vấn đề mà mình những tưởng là mình đã hiểu tới nơi tới chốn, và mình thấy nó chẳng là vấn đề gì hết. Đa phần người Việt Nam có cái bệnh rất nặng, nan y tuyệt chứng. Đó là cái gì mình thường thấy, thường nghe thì cái đó bình thường. Mà hễ bình thường thì mình thấy nó là tầm thường. Mà hễ tầm thường thì cái đó không đáng để lưu tâm, không đáng để ý.

Làm ơn về mở tự điển ra, xem trong đó định nghĩa cái “tầm thường” với cái “bình thường” có đồng nghĩa hay không, mà mình thì khác.

Hai chuyện vong ơn, không nhớ ơn và không trả ơn, mình nghĩ: “Có gì đâu cao siêu dữ vậy ta? Có gì đâu cao siêu đến mức cản trở đạo nghiệp, đến lớn chuyện vậy?” Dạ

thừa, nó lớn chuyện lắm. Lý do là mình không hiểu tới nơi đó thôi, chứ vấn đề nó không nhỏ đâu.

Tôi nhớ phụ huynh người Đức thường dạy con cái câu này: “Không có thời tiết xấu, mà chỉ có vấn đề là chúng ta ăn mặc có đúng, có đủ hay không.”

Câu đó nghe rất là hay. Không có thời tiết xấu, mà chỉ có y phục, trang phục của mình có đúng và đủ hay không. Thằng nhỏ mới nhi đồng, mầm non thôi là nó đã được dạy vậy rồi. Có nghĩa là cuộc đời này vốn dĩ không có cái gì con không thể vượt qua, mà vấn đề là hành trang con trang bị có đủ để con đối phó với cuộc đời hay không.

Ở đây cũng vậy. Trên đời không có vấn đề gì là nhỏ, mà nó nhỏ hay lớn, cạn hay sâu là nó nằm ở khả năng nhận thức của chúng ta, kính thưa quý vị.

Tại sao cái chuyện tri ơn và báo ơn nó lớn chuyện như vậy, thưa quý vị?

Bản chất người lành, khi mà họ hiểu được giá trị của từ tâm, giá trị của kham nhẫn, giá trị của sự bao dung, độ lượng, của sự tha thứ; khi họ hiểu được cái đó nó hay, nó đẹp cỡ nào, nó cần thiết cỡ nào, và nó khó tìm, khó có ở đời thế nào. Chỉ có người lành họ mới có dịp họ hiểu nó hay, nó đẹp cỡ nào, thế giới này cần đến nó bao nhiêu. Mà cái người có lòng tri ân và biết nghĩ đến chuyện báo ân thì cái chuyện nó hiếm quý cỡ nào. Thì khi họ hiểu được như vậy, đương nhiên họ phải là người biết ơn và trả ơn.

Tôi nhắc lại:

“Do không hiểu được giá trị của thiện pháp, không hiểu sự hiếm quý của thiện pháp ở đời thì ta không thể nào có sự cảm kích trước lòng lành của người khác, không cảm kích được thiện pháp của người khác.”

Các vị hiểu chưa, tại sao lòng tri ơn nó lớn như vậy? Là bởi vì anh phải là người lành, anh mới cảm kích lòng lành của người khác. Cái cảm kích ấy có cái tên gọi là “tri

ơn”.

Chỉ có người lành, mình lành, mình mới biết cái kham nhẫn khó cỡ nào, cái từ bi khó cỡ nào, cái bao dung, độ lượng khó cỡ nào. Mà bây giờ kẻ đó đối với mình bằng lòng kham nhẫn, từ tâm, bao dung, độ lượng; bây giờ người ta đã trao cho mình một cái món khó tìm, khó kiếm, thì làm sao mình quên được?

Tôi nhớ có một ông tỷ phú Mỹ nói: “Cái lòng lương thiện là món quà đắt tiền, cho nên bạn đừng trông đợi nó từ những người rẻ tiền.”

Câu đó rất là hay!

Ở đây cũng vậy. Chỉ có người lành mới ý thức được cái ý nghĩa, cái tác dụng, cái sự cần thiết, cái sự hiếm quý của cái lòng lành. Từ đó họ mới có thể cảm kích sâu nặng cái lòng lành của người khác.

Đó, bây giờ các vị thấy nó lớn chuyện chưa? Chớ cái tri ơn đây mình hiểu nó giúp cho mình củ khoai, cái mơi mốt mình mua trái chuối mình tặng lại nó là huê. No, hiểu vậy nó “bu” dữ lắm, nó nghèo lắm, hiểu vậy là thiếu máu.

Mà phải hiểu như vậy: chỉ có người lành thì mới ý thức được cái giá trị, cái ý nghĩa, cái tác dụng, cái sự cần thiết đồng cùng với sự hiếm quý của lòng lành. Và khi anh hiểu được những khía cạnh này của lòng lành thì anh mới có thể cảm kích sâu nặng cái lòng lành của người khác dành cho anh. Còn khi anh tẻ lậu quá, anh không hiểu được cái giá trị của từ tâm, kham nhẫn, của...

Trí tuệ, của cái khả năng chia sẻ, độ lượng, bao dung, thì anh không có được những thứ đó. Và anh cũng không hiểu nó hay ho, nó cần thiết, nó quý hiếm cỡ nào, thì anh lấy cái gì mà anh cảm kích những cái đó ở người khác khi mà họ trao cho anh?

Một đứa con nít 3 tuổi thôi, mà anh đưa cho nó viên kim cương bự bằng cái trứng gà, thử nghĩ nó có cảm kích hay không? Tôi tin là không. Ba tuổi biết cái gì? Nhiều lắm nó thấy lấp lánh, nó cầm nó chơi rồi nó liệng. Cái đó là phải trao cho một người lớn

đầu óc tỉnh táo, chớ cái thẳng xỉn, cái thẳng tâm thần, thẳng ngáo đá, một ông cụ lú lẫn, một đứa con nít, thì năm cái loại người này mình đưa cho một viên hột xoàn bự bằng trái dưa hấu nó cũng không thêm cảm ơn đâu quý vị!

Đây, có cái người này tôi thương ghê, mới đưa lên câu của Warren Buffett nè, trúng, trúng vậy:

“Honesty is a very expensive gift. Don’t expect it from cheap people.”

Lòng lương thiện là một tặng phẩm đắt tiền. Bạn đừng trông đợi nó từ những người rẻ tiền.

Ở đây cũng vậy. Cái lòng tri ơn chỉ có ở con người ít nhiều là thiện, ít nhiều là có lòng lành, thì mới biết cảm kích lòng lành của người khác.

Tôi nói để trong room đề phòng nghe. Trên đời này đang tồn tại một loại người rất là quái gở. Quý vị tốt với nó ít, nó còn gật đầu cảm ơn. Nhưng khi quý vị tốt với nó nhiều quá, lâu ngày quá, nặng ký nặng đô quá, thì nó sẽ chuyển sang một suy nghĩ rất là bệnh, đó là dường như các vị thiếu nợ nó! Lâu ngày nó còn nghĩ rằng cái chuyện quý vị tốt bụng là trách nhiệm nữa quý vị à.

Tôi báo quý vị cái tin buồn như vậy. Có những loại người quái gở như vậy. Mình tốt ít ít thì được, mà mình tốt nhiều, cái nó nghĩ mình thiếu nợ nó. Còn không nó nghĩ chắc mình sắp nhờ cậy, lợi dụng nó. Hoặc là nó nghĩ ngu, nó nói mình đó là trách nhiệm mới ghê chứ!

Tôi ví dụ nghe. Mỗi lần sáng sáng mình ra mình quét sân, sẵn cây chổi mình hươ luôn bên phía của họ luôn. Thì một hai lần họ thấy họ cảm kích. Nhưng các vị hươ hoài đi. Các vị hươ dùm tôi khoảng 6 tháng tới 1 năm là nó thấy cái chuyện đó bình thường. Rồi bữa nào các vị không thêm hươ nữa, bắt đầu nó giận.

Nói trong room có hiểu này không ta? Trong room có đồng ý vụ này không? Tôi thấy hình như có vụ này đó. Ở đời có những người tệ lậu vậy đó, tệ hơn “vợ thằng Đậu”!

Tôi phải nói tới nơi tới chốn vậy để bà con thấy: “Ồ, thì ra cái lòng tri ơn nó lớn chuyện quá. Nó quá lớn chuyện!”

Chúng ta phải nói rằng có rất nhiều người hiểu lầm khi họ đánh đồng con chó với con người, khi họ nói rằng con chó có lòng tri ơn hơn con người. Thì cái khoản này sẵn đây tôi nói luôn. Tôi rất thương chó, nhất là mấy con chó khôn, tôi thương lắm. Chủ nghèo, chủ giàu, chủ bệnh, chủ khỏe gì đi nữa thì chó không có bỏ chủ.

Nhưng nếu nói lòng tri ơn thì chưa chắc. Tôi nghĩ rằng đó là cái mối quan hệ thuần sinh lý thôi. Nó mẫn cái mùi của mình, và những chăm sóc của mình. Cái trí nhớ nó vừa đủ để nó nhớ được một cái khoảng ngắn thôi, là người này thương mình, mình đã quen với mùi cái người này, chó nó không nghĩ sâu nghĩ xa như con người mình đâu. Còn con người mình thật sự thì cái tri ơn nó sâu hơn nhiều lắm.

Sở dĩ tôi nhắc con chó là để muốn nói một chuyện. Đó là “lòng tri ân đúng mức chỉ có ở một con người đúng nghĩa” thôi quý vị, nghe, nó lớn chuyện lắm!

Trong Kinh nói, người hiền trí trú mưa trú nắng dưới một gốc cây, khi ra đi không nề bứt cành nhánh của cái cây đó. Nói gì là đối với một con người đã từng đưa tay giúp đỡ mình.

Sẵn đây tôi nói luôn, những cái vong, những người đã mất, và những người đang còn, xem đây như một lời nhắn gửi chân thật của tôi. Trong 40 năm làm thầy chùa, nợ áo cơm của thiên hạ tôi nhiều lắm. Đặc biệt trong đó có những người có một thời họ đối xử với tôi bằng tất cả ân tình, phải nói trời biển. Rồi có một ngày duyên không còn nữa, đôi ngả âm dương chia cách. Họ còn sống, nhưng tôi nói đôi ngả âm dương là bởi vì chắc họ cũng coi tôi chết rồi, và tôi cũng cố xem họ chết rồi!

Nhưng cho đến bây giờ, phải nói rằng tôi vẫn nghĩ về họ, nhớ về họ bằng cái niềm tri ơn phải nói là sâu sắc nhất. Bằng chứng là tôi vẫn nhủ lòng mai này tôi nghe họ nằm xuống, tôi cũng sẽ lặng lẽ, kín đáo tìm về một nơi nào đó, Miến Điện, cúng dường trai tăng và gọi thầm tên nhau ít nhất là 7 ngày tuần thất!

Người như vậy không nhiều, số người mà tôi nhủ lòng là sẽ cúng thất khi họ chết, đến hôm nay thì trong khoảng một bàn tay thôi, nhưng mà phải kể là có. Ờn mà quý vị!

Bởi vì trong Kinh nói, trú mưa trú nắng dưới một gốc cây, khi ra đi còn không nở bứt bẻ cành lá, nói chi ở một con người đã có lòng.

Kinh nói ngài Xá Lợi Phất có lần đó, đông đảo chư tăng, thì có một ông cụ chống gậy vô xin xuất gia. Ông nói thiệt, không có giấu gì hết. Ông nói tuổi già ông tìm chỗ nương. Chư tăng nói:

“Trời ơi, tui tui nhất y nhất quờn, bữa đói bữa no, giờ cưu mang thêm cụ thì sao?”

Có vị im lặng rút lui, có vị thì hơi lắc đầu nhẹ. Nhưng riêng ngài nói:

“Anh em không nhận thì tôi nhận.”

Anh em mới hỏi:

“Tôn giả không thấy là ông này là khó gánh hay sao?”

Thì Ngài nói:

“Tôi biết chớ. Nhưng có một lần tôi đi bát cả buổi không ai cho tôi cái gì, nhưng ngày hôm đó tôi đã sống được nhờ cái vá cơm của ông này. Thì thôi, lúc cơ nhờ nhờ qua nhờ lại.”

Đó là nói trên mặt nổi. Còn mặt chìm thì chúng ta phải biết rằng ông cụ đó là một trong 47 vị đại đệ tử, cao đồ xuất sắc hàng đầu của đức Thế Tôn. Hàng đầu đó. Nhưng thôi, chuyện đó dài lắm, tôi chỉ nói ngắn thôi. Các vị biết rằng ngài cố ý nói cho chư tăng thấy chỉ một vá cơm thôi.

Dĩ nhiên đây cũng nói thiệt. Các vị nghe vậy, mai này gặp tôi, các vị nhờ cậy đủ thứ, các vị nhờ tôi cưu mang tuổi già cho các vị, đẩy xe lăn cho các vị, bởi vì có một lần

các vị gửi tiền cho tôi, thì tôi xin chết cho quý vị coi. Bởi sao tôi đẩy xe nổi hờ trời!? Nhưng thương là thương.

Các vị gửi cho thiền viện là các vị cúng cho Tam bảo, chứ tôi chẳng có ăn nhậu gì trong đó, mà cho tới hôm nay tôi không thấy cắc nào hết. Các đại diện giữ. Nhưng mỗi lần các đại diện báo tin thì tôi vẫn nhìn tên từng người. Tôi nghĩ rằng đây là những tấm lòng lớn.

Cho đến sáng nay, tôi được họ báo tin là đã có 320 người hỗ trợ thiền viện. Và trong đó có một đại diện nói với tôi câu này là tôi gật đầu cái rụp, muốn gãy cổ luôn. Họ nói là:

“Sư ơi, tiền không quan trọng, mà quan trọng là con số này nè Sư.”

Nếu bây giờ có một đại gia mà nó quăng ra nguyên một cục tiền để mình giải quyết miếng đất đó thì nó gọn thiệt đó. Nhưng mà có mình Sư với cái bà đó hai người nắm tay nhau tu, đâu có được! Nhưng mà 320 mạng này, họ sẽ là lực lượng nuôi dưỡng tâm linh và sức sống cho thiền viện sau này. Cứ 320 người mà lai rai, lai rai cứ 5, 10, 15, 20 vậy đó, họ qua họ tu đều đều, đều đều, thiền viện có cái hơi ấm của đại chúng, của hành giả trong 320 người này.

Nói vậy có nghĩa là từng tấm lòng trong đó, cái số tiền mà bà con cho ít nhiều tùy hoàn cảnh không quan trọng. Mà cái quan trọng là có tâm, có cái lòng, có bụng nghĩ tưởng đến. Dĩ nhiên cái đó bà con nghĩ cho bà con chứ tôi thì tôi có chỗ ở ngon lành, bên Âu bên Mỹ đâu tôi cũng có. Bữa nay tôi nói huych tẹt luôn. Nếu tôi mà về Miến Điện, tôi có nhiều chỗ tôi đi đã lắm, các vị muốn tôi nói không? Đó là Inle, tôi về Inle tôi ở như hoàng đế vậy quý vị. Sướng lắm. Chớ quý vị đừng nghĩ tôi đi kiếm chỗ cho tôi hoặc tôi làm trụ trì.

Quý vị nên nhớ, mới trưa nay tôi nhận được cái tin: người đứng tên miếng đất đó là người Miến Điện. Họ chỉ làm cho mình tờ giấy là Lê Văn Tèo đã đưa cho họ số tiền bao nhiêu để mua đất. Có tờ giấy đó cầm bằng, chứ còn chủ tên đất là vị khác.

Chúng ta chỉ có thể làm được hai việc. Một là chúng ta xây cất nó theo mô hình mà chúng ta đưa ra cho thầy thợ bản xứ. Và người trực tiếp giao dịch với chủ đất là chợ tăng Miến Điện. Người trực tiếp giao dịch với thầy thợ xây dựng Miến Điện là chợ tăng Miến Điện.

Chúng ta chỉ có hai việc: một là đưa bản vẽ cho họ; thứ hai là chúng ta đòi gót ngọc quá bộ vào đó và chính thức trở thành hành giả đi, đứng, nằm, ngồi một tuần, hai tuần trong chánh niệm. Ăn uống nếu được, người trong mỗi cái tốp vậy đó tự nấu cho nhau.

Còn không nữa là tôi đã liệu tới tình huống là thuê người bản xứ vô, tôi mở YouTube cho họ coi những món mà tôi muốn ăn. Đây, canh chua kiểu Việt Nam nấu thế này, canh chua miền Nam nấu thế này, canh chua miền Bắc, miền Trung nấu như vậy. Đồ kho, đồ xào, đồ nướng, đây là ghi dùm, nhớ nấu. Tôi cho họ coi YouTube vậy, không hướng dẫn, cứ chỉ vậy coi thôi là bắt đầu mình ra thực đơn.

Trong một tuần lễ như vậy ăn cái gì, sáng trưa cái gì, rồi tuần lễ thứ hai ăn cái gì. Cứ trung bình 10 ngày mình nấu lại món cũ. Có nghĩa là bà con qua đó tu 3 tuần thì mỗi món chỉ ăn có một lần mà thôi. Ba tuần đảo lại món cũ, mà đơn giản thì một tuần đảo lại một lần, hai tuần đảo lại một lần. Tức là trong thời gian bà con ở đó chỉ ăn món trùng một hoặc hai lần mà thôi. Đã tính tới cái nước đó rồi, nghe! Không có cần nấu nướng, giặt giũ, rửa chén, người ta làm hết.

Chính vì nghĩ đến viễn ảnh, viễn tưởng ấy, lòng chúng tôi bội phần hoan hỷ và cảm kích từng tấm lòng của bà con hôm nay. Đặc biệt thương nhất là có những người gởi mà kèm phụ chú sau đây: “Bữa nay con không có tiền, chỉ cho bao nhiêu thôi. Con hứa tháng sau con cho nữa”. Cái câu đó đứt ruột, các vị biết không? Đứt ruột là đứt ruột kiểu đó.

Còn thứ mà đại gia nó đi Mercedes, nó móc ra một cọc không thèm đếm thì mình nhận, mình cảm kích đồng tiền của họ, nhưng mà họ thì không cảm kích lắm. Tôi nói

cái này rất mịch lòng nhưng sự thật là vậy. Mình cảm kích cái cục tiền bự của họ thôi, chứ họ mình không cảm kích. Còn cái đám nghèo, đồng tiền họ mình không cảm kích mà cảm kích cái con người của họ, nó quá rộng đi. Cho nên phải nói rõ: “Trăm” không chê tiền lớn nhưng trăm mê người có lòng lớn, tim lớn, ok!

Giờ mình học tiếp Kinh 272.

Bài kinh 272 – Người tri phạm

Tri phạm là chữ dịch của Tàu từ chữ Bhattuddesaka, có nghĩa là vị tỳ kheo chịu trách nhiệm sắp xếp, bố trí nhân sự trong trường hợp thí chủ mời thỉnh chư tăng về cúng dường.

Tôi nói vậy có dài lắm không? Thí dụ như mình có 70 vị, họ mời hết thì mình khỏi sắp xếp rồi. Nhưng khổ chỗ là mình có 40 vị mà họ mời có 7 ông thôi thì mình phải tính toán như thế nào, vị nào là nằm trong con số 7 đó, vị đó được gọi là tri phạm.

Vị trí này rất khó chứ không phải dễ, quý vị. Là vị này phải làm đúng như “lời Bác Hồ dạy”, coi như là chí công vô tư, thương dân như con, phải vậy mới được (cười).

Không riêng gì trong Đạo, quý vị. Không riêng vai trò, chức vụ nào hết mà đã làm việc cho đám đông, cho tập thể, cho cộng đồng thì dứt khoát tiêu chí đầu tiên phải là chí công vô tư. Chí công vô tư là cái gì?

Ở đây, kẻ hèn này xin một lần nữa cung kính, khiêm tốn, thật lòng thấp nén tâm hương tạ tội cùng tiền bối, khi mà trong bản dịch 272 này các dịch giả đã dịch rất là kỳ. Đó là: “Thành tựu 5 pháp, này các tỳ kheo, tỳ kheo không được lựa chọn là người tri phạm. Thế nào là năm?”. Trong room có thấy không ta? Năm điều khiến cho một tỳ kheo không đủ tư cách để nhận trách nhiệm tri phạm đó: một là đi đến dục, đi đến sân, đi đến si, đi đến sợ hãi. Các vị coi coi có phải ác không.

Thì tôi xin thưa với bà con, vấn đề nó nằm ở đây: không có “đi đến” nào hết trơn. Cái từ chandagati là “thiên vị”, chứ mà dịch “đi đến dục” là nó kỳ dữ lắm.

Chandagati là thiên vị vì thương.

Dosagati là thiên vị vì ghét.

Mohagati là thiên vị vì dốt.

Thiên vị vì sợ.

Thiên vị vì thương nghĩa là sao? Tôi nhớ bữa hôm có giảng này rồi. Thí dụ như ngày mai người ta mời đi, mình thấy chỗ đó có xe cộ đưa đón rồi thí chủ đại gia, chắc chắn có sơn hào hải vị, có dâng cúng bao thơ cầm về. Coi như mình lựa những ông nào mình mến mình thích, đó là thiên vị vì thương. Hoặc là mình thấy chỗ nào gần, chỗ nào tiện, chỗ thỉnh đến cũng ngon lành, cái mình đưa người mình mến đi.

Còn thiên vị vì ghét là cái ông nào mình ghét thì mình không nhắc nhở gì tới ông hết, chỗ nào thấy ngon lành thì mình không nhắc tới tên ông. Còn những ngày nào xấu trời, mưa gió, trơn trượt, lầy lội, phong ba bão táp, hoặc gia đình thí chủ đó cũng nghèo khó, xa xôi, khuất nẻo đường trần, gập ghềnh khúc khuỷu khó đi, đã vậy còn phải qua cái đoạn cầu tre lắc lẻo nữa, mình mới dầy cái ông mình ghét đó, cho ông đi mấy chỗ đó.

Thiên vị vì si là sao? Nghĩa là cái chuyện đó tôi không biết thì tôi phải tìm hiểu, tôi phải học hỏi, thăm dò, trao đổi với người này người kia. Đằng này tôi làm theo sức của tôi. Tôi thấy nó hơi kỳ kỳ, tôi cũng làm đại bởi vì cái sức của tôi nó chỉ tới đó thôi. Đó gọi là thiên vị vì si mê, vì dốt nát.

Thiên vị vì sợ hãi, nghĩa là...

Là nhiều khi mình nể mặt, mình kiêng mặt ai đó, cho nên thôi mình sắp xếp, mình bố trí cho ông đi. Khi ông không muốn đi thì mình cũng không dám ép ông, thí dụ như vậy. Cái kiểu thiên vị vì sợ này có nhiều lắm.

Cái cuối cùng: “Không biết chỉ định và không chỉ định” là không biết trường hợp nào, không biết vị nào thích hợp để mình chỉ định, để mình đề nghị. Tức là mình không biết đối tượng nào đáng để mình chỉ định và không nên chỉ định là vậy. Như mình thấy vị đó lớn tuổi rồi, mà dường như bị tiểu đường nữa, đi đứng khó khăn, thì thôi ém ổng ở nhà hoài thì không được. Còn cho ổng đi thì mình coi chỗ nào nó gần, hoặc là có xe cộ đưa đón. Hoặc là có thể giao phó cho thí chủ được. Giao phó nghĩa là nói với thí chủ: “Sư này cao tuổi, tiểu đường, ngày mai cô hay bác cho phần ăn riêng”, vậy đó. Biết lựa chọn là vậy. Hoặc mình thấy có trường hợp cái vị đó không thích hợp, hoặc là biết tại sao ngày mai mình đưa ông này mà không đưa ông kia.

Có đủ năm điều kiện này mới xứng đáng là người đại diện chư Tăng đứng ra gánh trách nhiệm tri phạm. Khó lắm!

Các vị có biết, một vị tỳ kheo mà hành xử bằng pháp thiên vị này là chỉ có đi địa ngục thôi. Bởi vì mình đã chà đạp, xúc phạm những vị chơn tu, chơn Tăng mà mình không biết. Tại vì mình chỉ sống đơn giản bằng tình cảm thôi, quý vị. Mà mình không học giáo lý, mình không biết rằng cái chuyện nó dễ sợ như vậy! Trong chư Tăng có người họ không ưa mình, mình có cảm giác họ không ưa mình, nhưng họ là người có giới luật, có tu tập. Mà do duyên nghiệp không hợp, tự nhiên gặp họ mình ghét. Rồi bây giờ mình đầy ải, mình bực đãi người ta, đó là mình vô tình xúc phạm đến một vị chơn tu, chơn Tăng, thì cái tội này nó đi ngút ngàn xa vắng luôn, nghe!

Cho nên nguyên một loạt các bài kinh sau đều như vậy hết. Tri phạm, rồi vị phân phối chỗ ở, vị giữ kho, vị chia y, vị nhận bát, bla bla bla... Các vị coi từ 278 đến 342, Đức Phật Ngài kể một loạt những vai trò mà vị tỳ kheo có thể được chúng Tăng giao phó. Và trong tất cả những nhiệm vụ ấy, chư Tăng luôn luôn phải lựa cho bằng được một vị tỳ kheo mà không mắc phải pháp thiên vị. Bởi nếu không sẽ dẫn đến nhiều tai họa cho Tăng đoàn.

Thứ nhất, khi quyền lợi của chúng Tăng, đặc biệt là những vị chơn Tăng, chơn tu mà bị chà đạp, bị cường chiếm bởi một vị coi như không xứng đáng, không hội đủ những

điều kiện tâm lý thích hợp, thì trong trường hợp ấy, quyền lợi của chư Tăng và nội bộ Tăng chúng dứt khoát sẽ có vấn đề. Mà đây không là chuyện trong một Tăng đoàn, trong một ngôi chùa, tịnh xá, một xã hội, mà xa hơn nữa là một đất nước.

Chúng ta rất cần những người chí công vô tư. Rất là cần. Xử việc chớ không xử người. Người đó mình thương ghét không quan trọng, mà quan trọng nhất là chuyện đó phải làm sao mới hợp lý; chuyện đó phải giao phó cho ai; vì đâu mình đề cử A, vì đâu mình đề bạt B, vì đâu mình không nhắc nhở đến C, D, F, vì sao. Phải có lý do đàng hoàng, công chính, vô tư.

Các vị đừng tưởng kinh này là nói cho tỳ kheo. Không phải. Mà Ngài nói chung cho tất cả những ai còn sống trên cuộc đời này, còn có va chạm, tiếp xúc, còn có sự góp mặt trong bất cứ một tập thể, một cộng đoàn nào, thì chúng ta luôn luôn biết rằng từ 2.600 năm trước Đức Thế Tôn đã căn trọng nhắc đến chuyện này. Ngài nói rằng làm việc cho đại chúng không phải là chuyện dễ. Chúng ta cần đến sự công chính, cần đến công bằng, nghe.

Chỉ có con người tốt thì họ mới có thể quý trọng chuyện công chính. Chỉ có con người xấu, nói xin lỗi, cái phần con nó nhiều hơn phần người thì họ mới không thích cái công bằng. Bởi vì loài thú thì mạnh hiếp yếu, lớn hiếp nhỏ, được thế thì hiếp người thất thế. Nhưng con người, khi cái phần người nhiều hơn phần con, thì chúng ta phải hành xử thông minh hơn một tí.

BÀI KINH 343 – NĂM PHÁP

Đức Phật dạy người không giữ năm giới thì chết đọa là cái chắc: “Ngũ giới bất trì, nhân thiên lộ triệt”. Cái này đã giảng ba ngàn lần rồi.

Ngài cũng nói năm học giới đó không riêng gì người xuất gia hay cư sĩ, mà bất cứ ai mắc vào trong đó thì cũng phải bị đọa. Rồi tiếp theo, Ngài nói không riêng gì cư sĩ, không riêng gì đệ tử xuất gia của Ngài. Tiếp theo là kinh 351 đến 360, Ngài nói đến cả các ngoại đạo, nói chung là tất cả mọi người. Nghĩa là từ cư sĩ trong Phật giáo,

hàng xuất gia trong Phật giáo, cả đến ngoại đạo lẫn những người không nằm trong Phật giáo, hễ mà sống chìm sâu trong năm tội lỗi đó thì đứt khoát. Mấy tội này nó nặng lắm, quý vị.

Sát sanh là coi thường sự sống của người khác. Các vị tưởng tượng đi, mình bị đau ruột dư, bị sạn thận, nó đau đốn, mình sợ hãi. Vô bệnh viện nằm, bác sĩ khám, mình đâu biết mình bệnh gì. Mình nghe nó đau quá, nhất là nằm trên xe cứu thương mà nghe nó kêu ò e, ò e... là mình đã teo rồi. Có nghĩa là ai cũng sợ chết hết, mình giết thì cái ác nó cỡ nào. Trong tất cả cái sợ trên đời này, cái sợ chết là dẫn đầu. Mà thậm chí nó là nguồn gốc của tất cả các sợ khác nữa. Cho nên cái sát sanh nó tội nặng lắm.

Thứ hai là trộm cướp. Cho tôi nói nhỏ chuyện này. Cách đây có bốn hôm, tôi đi xe lửa, loay hoay thế nào mà tôi mất cái ví tiền, mà chỉ là bạc cắc thôi, nhưng mà tiền Thụy Sĩ có giá lắm. Bạc cắc với gom gom một hai tờ tiền giấy chỉ chừng trăm bạc hà. Nhưng trong đó có cái thẻ half tax, thẻ nửa giá. Mình mất thì mình cứ vô trong office của nhà ga mình báo thôi. Nhưng các vị biết, cái lòng của tôi cả buổi chiều không có vui, tôi cứ buồn buồn. Tôi suy nghĩ: mình biết là có bạc cắc, nhưng biết là có bao nhiêu tờ tiền giấy ta, rồi mỗi tờ đó bao nhiêu ta? Mình biết là không có nhiều mà nó cứ nghĩ nếu nó là 100 thì nó đau lắm, phải chi nó ít chút.

Thì lúc đó ngồi trên xe lửa mà tôi mới nhớ cái chuyện hai anh chàng giáo dân mà vô trước tượng Chúa khấn. Anh thứ nhất xin Chúa cho con trúng số độc đắc. Còn anh thứ hai đứng kế bên, anh nói:

“Trúng số là chuyện khó, chắc Chúa cũng khó giúp. Thôi con xin Chúa cho con thiếu nợ 1.000 dollar đi.”

Thì cái anh kia đang khấn nghe như vậy, anh mới quay qua hỏi:

“Bộ ông khùng hả? Khấn là phải khấn cho tới. Tôi khấn trúng độc đắc, Chúa không cho thì thôi, còn Chúa cho an ủi cũng đỡ kiếm tiền đồ xăng. Ai mà ngu khấn gì xin cho thiếu 1.000 dollar là sao?”

Ảnh mới nói:

“Tao thiếu tới 100.000 dollar lận. Chúa độ mà cho tao thiếu còn có 1.000 là tao mừng.”

Hừm! Thì bữa chiều đó, trên xe lửa, tự nhiên tôi nhớ câu chuyện đó, tôi nghĩ: ước gì trong cái bóp đó ít tiền một chút. Nó nảy ra cái mâu thuẫn vậy đó! Hồi chưa mất, mình mong cái bóp mình thiệt là nhiều tiền, đầu cho một hai triệu đô-la tôi cũng không thấy là nhiều đâu, quý vị. Nhưng khi nó mất rồi là mình mong: ước gì trong đó... Tại sao hôm trước có tờ tiền giấy đó mà mình không lấy ra?

Tại sao tôi lạc đề như vậy? Tôi đi xa quá. Nhưng không có xa. Tôi đang nói tới giới trộm cắp. Có nghĩa, may là tôi chỉ mất cái ví bạc cắc mà tôi còn đau đớn, tan nát can tràng như vậy, mà làm sao các vị chôm của người ta? Các vị nghĩ coi đó có phải tội ác hay không. Mà tôi chỉ bị mất cái ví bạc cắc thôi. Cái thẻ half tax, nửa giá xe lửa, xe bus đó cũng có giá trị. Nhưng mình cứ mất có thể làm lại được, còn số tiền kia dĩ nhiên là thua rồi đó.

Dĩ nhiên, có mất bên Thụy Sĩ khả năng tìm lại được tương đối cao. Chỉ sợ xui cái tên lụm đó, cái tên dân nhập cư, tôi nói thiệt luôn, tôi mà gặp dân nhập cư, dân Slovakia, dân Thổ, dân Đông Âu tào lao thì thôi. Chớ nếu gặp dân Thụy Sĩ chánh hiệu là nó để nguyên như vậy, nó tới nó giao cho văn phòng hoặc cảnh sát thì họ check ra được. Nhưng mà thôi, khả năng đó... càng hy vọng để càng thất vọng.

Tôi đi lạc đề như vậy là muốn nói rằng khi mình chôm của người ta, mình nghĩ đến chuyện cái nỗi đau của người bị mất nó lớn cỡ nào.

Thứ ba, khi các vị có người để thương thì các vị sợ người đó gặp đối tượng xấu. Sợ lắm!

Tôi kể quý vị nghe chuyện một bà cụ tới nói với bác sĩ:

“Có loại thuốc ngủ nào mạnh mạnh cho tui.”

Bác sĩ hỏi:

“Bộ cụ ngủ không được hả?”

Bà nói:

“Không, tui là đặt lưng là đi tới đâu luôn.”

Ông mới hỏi:

“Tại sao cụ cần thuốc ngủ?”

Bà nói:

“Thuốc ngủ thì có toa mới mua được. Tui thì không mất ngủ nhưng mua cho nhỏ cháu tui.”

Bác sĩ nói:

“Không, phải khám bệnh mới cho được chớ đâu cho ầu vậy.”

Bà mới nói:

“Đêm nào nó cũng đi với bạn trai, tui lo lắm. Tui tính mỗi đêm cho nó một liều, nó ngủ rồi tôi mới ngủ được.”

Các vị hiểu hông? May bà chỉ là người bà thôi đó, chớ nếu bà là ghen chồng, ghen bồ thì bà còn khổ, lo lắm. Có con gái trong nhà như trái bom nổ chậm. Có người còn nói như hũ mả vậy đó, nhưng tôi thấy giống bom hơn, sợ lắm!

Mà tôi độc thân vui tính, không có vợ, không có bồ mà tôi biết rất rõ tôi ghen bằng trời, quý vị biết không. Hoạn Thư đối với tôi chỉ là đệ tử út thôi. Tôi ghen dữ lắm. Mà mình tưởng tượng bây giờ mình phá gia cang, mình làm tan nát chia loan rẽ phụng vợ chồng, hoặc mình chiếm đoạt một người con gái hoặc của cái gì mà gia đình làm cho người ta khổ, người ta ghen thì cái quả nó kinh dị lắm, quý vị biết không?

Đừng nói là không có, không ghen. Ghen dữ lắm chứ. Mình đi dạy học, đi thuyết pháp một ngày hai ngày không có cũng được. Rồi cũng alo, aliếc, email, họ cũng nhiều khi quà cáp gửi tới cái này cái kia cũng thương. Rồi dùng một cái lên Facebook, mình thấy bữa nay nó chụp chung với cái thằng nào. Mà dẫu nó chụp chung với thằng tài tử, mình thấy nó cũng xấu nữa. Mình thù ghét tất cả đàn ông trong cuộc đời này khi người ta đứng kể bên cái cô bé đó. Mình mới hết hồn: “Ồ, thì ra may là cái khoảng cách chưa là gì mà nó còn ghen tố sư ga như vậy. Nếu nó đã là gì thì nó ghen bằng trời”, quý vị biết không?

Cho nên cái giới đó quan trọng lắm! Có nghĩa là không có đi tìm vui trong những quan hệ ngoài luồng. Nếu cần, tôi cho các vị định nghĩa lại cái giới này. Tôi định nghĩa như sau: “Tà dâm là tìm vui xác thịt trong một mối quan hệ mà xã hội lên án”.

Có những quốc gia mà con gái, con trai 18 tuổi trở lên là có quyền tự do oanh tạc, không còn nằm trong sự giám hộ của bố mẹ, người lớn. Nhưng có những xã hội mà chỉ cần chưa chồng, chưa vợ là coi như phải sống trong sự giám hộ của gia đình. Còn có chồng, có vợ thì khỏi nói rồi, đó là hàng cấm.

Nói tới đây tôi nhớ có ông bố đó, trưa đang ngủ thì nghe điện thoại reo. Ông cầm lên là nè, thì đầu kia không biết là nam hay nữ. Giọng đàn ông kia mới nói:

“Hoàng tử thông minh nhất của em đây.”

Ông mới nói:

“Thưa hoàng tử kiếm ai?”

Thì anh chàng kia hết hồn, nói:

“Dạ kiếm con Lan. Lan có nhà hông bác?”

Thì ông nói:

“Lan đi vắng rồi.”

“Bác cho con xin số phone của Lan được không?”

Thì ông nói:

“Được chứ, ghi nè: 12345678910.”

Thằng kia mới nói:

“Thưa bác, cái số này hơi kỳ kỳ.”

Ông nói:

“Đúng, xin hoàng tử thông minh sắp xếp cho đúng những con số đó và gọi kiếm con Lan.”

Tôi kể bà con nghe chuyện ruồi bu đó để bà con thấy nỗi khổ tâm của người lớn nó lo lắng. Nó lớn bằng trời!

Tối giới nói dóc. Bữa hôm tôi có nói tiêu chuẩn hàng đầu của tôi trong chuyện lựa chọn bạn bè, học trò hoặc người để mình thương, mình yêu, mình cưới thì đối với tôi tiêu chuẩn đầu tiên là phải tin được. Cái đó quan trọng lắm. Bây giờ anh có là đầu trộm đuôi cướp, là lâu xanh cỡ nào không quan trọng, là giáo sư, bác sĩ không quan trọng đối với tôi, mà cái tiêu chuẩn đầu tiên là tôi có thể tin được anh hay không.

Tôi biết nhiều người trong room không đồng ý, nói phải đẹp, phải giàu, phải trí thức. Tôi nói không. Mấy cái đó để sau, lát nữa “trầm” tính. Nhưng đầu tiên người đó phải là người tôi tin được mới được. Chớ còn cái người mà tôi không tin được, nói thiệt, cho không mà có thưởng, trả luôn lương tháng luôn tôi cũng không dám lấy. Rước nó về chỉ có nước treo cổ thôi. Mua sắm dây treo không kịp, khổ lắm quý vị biết không.

Khi mình không thể tin được nhau thì thế giới này đại loạn, quý vị biết không? Loạn chứ không phải chơi đâu nghe. Các vị nói với tôi: “Nói dóc chút xíu có gì đâu.” Sai bét! Tây có câu: “Ăn cắp được cái trứng gà thì sẽ có ngày ăn cắp con bò.” Câu đó tôi nghe hơi quá đáng nhưng tôi thấy nó cũng có lý, vì cái chuyện nhỏ mình làm được thì

có thể nó là cái trớn cho những cái nhỏ khác. Cái nhỏ này làm trớn cho nhỏ khác. Nhiều cái nhỏ cộng lại thì nó chà bá luôn. Chớ đừng nói nó nhỏ không đáng.

Cái nhỏ này làm nền cho cái nhỏ kia. Rồi hai cái nhỏ này làm nền cho tám cái nhỏ nọ. Tổng cộng mười cái nhỏ. Mà khi đã làm mười cái nhỏ là mình đủ lực để làm một cái lớn. Mà khi đã làm một cái lớn này, mình đủ lực để làm hai cái lớn, năm cái lớn, mười cái lớn. Cho nên lớn chuyện lắm.

Ở đây mấy bà, mấy cô ai đeo ngọc trai thì biết. Tất thấy những hột ngọc trai to đùng trên thế giới này đều được hình thành từ hột cát nhỏ xíu. Và một ngày nào đó hột cát ấy lọt vào lòng con

trai, và dần dần, dần dần nó thành ra viên ngọc.

Ai đi vào Phong Nha, động Thiên Đường, Quảng Bình thì biết, những cột thạch nhũ trong đó hình thành từ những giọt nước có chứa chất vôi. Mỗi lần nước nhỏ cái “tỏn” là chút xíu vôi nó đọng lại. Qua nhiều triệu năm nó hình thành cái cột thạch nhũ to đùng như vậy, bà con biết không.

Cho nên cái nói dóc nó lớn chuyện lắm. Khi mà mình không tin được nhau thì mình không còn gì để nói cho nhau nghe nữa. Ai trong room này mà từng là nạn nhân của một lời dối trá, ai trong room này ngày đêm mất ngủ không biết nên tin hay không cái người phối ngẫu của mình, thì chỉ có kẻ ấy mới hiểu được vì đâu chiều nay “trăm” nói điều đó. Cái Giới nói dóc quan trọng vô cùng. Nghe!

Cái cuối cùng, chứng thánh nhân là phải thấy sự thật. Mà muốn thấy sự thật thì anh phải yêu, phải quý sự thật. Yêu quý bằng ba cách:

Không hành động gian dối, trá hình, ngụy trang.

Không nói năng dối trá.

Suy tư phải trung thực.

Nói chung là tam nghiệp phải chân thật. Biết tôn trọng sự thật, biết yêu sự thật thì sẽ có một ngày anh thấy được sự thật. Anh thấy được sự thật thì anh mới chứng thánh được.

Giới thứ năm: sử dụng các chất kích thích gây say và gây nghiện

Cái này tôi giảng rồi, nhưng bữa nay giảng lại, biết đâu trong room có người sơ cơ. Các vị có thấy lạ không, tôi dịch theo kiểu rất là mới, là “không sử dụng chất kích thích gây nghiện hoặc gây say”.

Tôi đã nói rất nhiều lần, chúng ta sống trong đời sống này, chúng ta khác con thú ở chỗ biết phân biệt cái này cái kia. Nhưng khi sử dụng các chất kích thích ấy, ta không có khả năng phân biệt. Đó là chuyện thứ nhất.

Chuyện thứ hai, chúng ta sanh ra trong đời là vốn dĩ phải đối diện với vô vàn bất trắc đến từ mọi phía. Có mặt trong cuộc đời này, từ lúc lọt lòng mẹ là chúng ta đã trở thành tấm bia ở ngã tư đường cho thiên hạ nhắm bắn; cho vô số sự cố, sự kiện phải nhắm vào mình mà xảy ra. Mà trong một đầu óc tỉnh táo, khả năng đối phó bất trắc của mình đã là hạn chế, nói chi là trong một cơn say, trong một cơn ngáo đá, cơn say thuốc.

Cho nên chuyện đầu tiên là khi chúng ta say sưa, nghiện ngập, chúng ta đánh mất khả năng phân biệt thiện ác, tốt xấu. Thứ hai là chúng ta đánh mất khả năng phòng vệ trước những bất trắc. Thứ ba, xã hội này được vận hành tốt đẹp là bởi từ những đầu óc tỉnh táo. Nếu xã hội này ai cũng say xỉn thì xa lộ đó là chỗ nguy hiểm, nhà cửa là chỗ đụng độ, đám đông là chỗ xung đột, nếu đó là chỗ hoành hành của mấy người say xỉn, nghiện ngập. Nhớ nhe.

Có nghĩa là người say xỉn, nghiện ngập có mặt ở đâu thì ở đó là chỗ xung đột, mâu thuẫn, tai nạn, bất trắc. Mình phải đồng ý với nhau chỗ đó. Chỉ cần một đám đông đang vui vẻ mà thấy thẳng ngáo đá vô là quý vị biết. Báo Việt Nam đăng hoài!

Chính vì 5 Giới quan trọng như vậy, một người không giữ thì người đó chỉ có một con đường đi xuống thôi. Vì người không có 5 giới thì có một đời sống nội tâm y chang như loài cầm thú vậy.

Hôm qua tôi nói rồi, mình sống với tâm tư như thế nào thì mình về hợp mặt tương ứng với cái loài đó. Mình sống với những tâm trạng gì thì nó dẫn tới những hành động, những hạnh nghiệp tương ứng. Tâm trạng dẫn đến hành động. Hành động dẫn đến chỗ đi về, chỗ tái sanh.

Chuyện đó rất khoa học, vô cùng khoa học. Không nhất thiết phải là Phật tử, không nhất thiết phải là giỏi giáo lý, Kinh điển, một người 18 tuổi là hiểu chuyện này rồi. Có nghĩa là nếu có một chỗ tái sanh thì anh phải đi về cái chỗ nào nó tương ứng với anh.

Hôm qua tôi nói rồi. Có những vùng đất mà nó mọc được cây này mà không mọc được cây kia vì sự tương ứng trong sinh học. Khi nó không có sự tương ứng trong sinh học thì nó không có về được, nó không phát triển được. Bây giờ mình quỳ lạy nó, bắt buộc, năn nỉ, van xin nó, nó cũng không phát triển được. Tại nó không thích ứng. Nghe!

Rồi, tiếp theo là, phải nghỉ chớ, hết giờ rồi. Chúc các vị một ngày vui. Ngày mai học một buổi nữa.

Tính tới chiều nay giảng cho xong mà các vị thấy không, giảng là ok, nhưng mà tôi đang mệt dữ lắm. Cái thứ hai là giảng cạn, giảng nghèo nó uống.

Cái này thật ra đã giảng rồi. Quên. Quên, cái này quên. Thật ra đã giảng rồi, ba cái vụ “vô thường tướng” nè. Trong room sao hông ai trả lời hết ta? Tôi đã giảng rồi, bà con nhớ không? Trúng, đã giảng rồi: Vô thường tướng, Vô ngã tướng, Niệm chết, Niệm yếm ly đối với đồ ăn, rồi Niệm không có gì đáng thích ở đời nè. Cái này học rồi hết á.

Rồi Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ mà các vị nói chưa học là thôi mình khỏi thấy nhau nữa, nghe. Thấy hết rồi, ngày mai hứng thì giảng tiếp, không mai qua Kinh khác. Cái này giảng rồi hết rồi. Nghe! Bởi vậy tôi vững tin một điều là chiều nay phải dứt cái phần 5 Pháp này mà, nghe!

Chúc các vị một ngày vui, một năm mới vô lượng an lạc, vô lượng công đức. Còn tiền tài thì tùy theo phước báo, có thì hưởng, không có thì thôi.

Nhưng cái này mới quan trọng nè, đầu năm đừng có chúc ba xạo. Chúc “năm nay làm ăn phát tài”, cái đó xạo. Bởi vì cái phước người ta ít nhiều mình không có biết. Chúc vậy là sáo ngữ nhe, sáo là xạo đó. Nhưng chúc vậy thì nên nè: “Dầu có ăn mì gói vẫn mỉm cười ăn trong chánh niệm và trí tuệ”. Chúc như vậy thì được, nếu chúc thì chúc như vậy.

Bài thơ tôi làm năm con heo tôi có nói nhiều chuyện lắm. Tức là: “Dầu cho thành đạt giàu sang, không bằng một chút Đạo vàng trong tim”. Nghĩa là mình đừng có chúc người ta vạn sự như ý mà là “ý như vạn sự”, nghĩa là chuyện đời tới đâu lòng cứ tùy duyên mà sống. Cái thứ hai là không mong cho bạn giàu mà chỉ mong bạn có thể tiếp tục an lạc trong cảnh nghèo.

Chúc như vậy là chúc kiểu con Phật nghe. Tôi không mong you giàu, bởi phần đó là phần phước báo của you nó sẽ take care, nhưng cái tôi mong thế này là you có thể sống an lạc với từ bi và trí tuệ trong cảnh nghèo. Ngồi ăn tô mì gói mà cái mặt sáng rực rỡ, chánh niệm và trí tuệ coi như phủ sóng toàn vùng trong cái tâm tưởng. Ok!

Chúc các vị một ngày vui.